**Ngày soạn : 4/9/2024**

**BÀI 1: LIÊN HỢP QUỐC ( T1)**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1. Về kiến thức**

- Nêu được bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành Liên hợp quốc.

- Trình bày được mục tiêu, nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc.

- Nêu được vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế.

- Trình bày được vai trò của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy phát triển, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế, nâng cao đời sống người dân.

- Trình bày được vai trò của Liên hợp quốc trong việc đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội.

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

+ Năng lực tự chủ và tự học: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập; tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phát hiện được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

***\*Năng lực riêng:***

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh,...), biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu về Liên hợp quốc.

+ Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: thông qua việc trình bày được bối cảnh lịch sử và quá trình thành lập của Liên hợp quốc; mục tiêu, nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc; vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế; thúc đẩy phát triển, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế, nâng cao đời sống người dân cũng như đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội.

+ Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học để giải thích về vai trò của LHQ

**3. Về phẩm chất**

Có ý thức trân trọng vai trò của Liên hợp quốc đối với hoà bình, an ninh, phát triển của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

**-** KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK

**-** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  **HS** quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV cho HS xem 1 số hình ảnh và đặt câu hỏi  ? **Đây là tổ chức quốc tế nào?**    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.   |  | | --- | | *Hình dưới đây là phiên khai mạc Đại hội đồng Liên hợp quốc khoá 77 vào ngày 13-9-2022 tại Niu Oóc (Mỹ) với sự tham dự của đại diện 193 quốc gia thành viên. Tổ chức này được thành lập trong bối cảnh nào? Liên hợp quốc có mục tiêu, nguyên tắc hoạt động và đóng vai trò như thế nào trong việc thúc đẩy sự phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội,... của thế giới? Vì sao Liên hợp quốc trở thành tổ chức toàn cầu lớn nhất thế giới? Hãy chia sẻ những điều em biết về một số vẫn để nêu trên thông qua bài học hôm nay.* | |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1. Một số vấn đề cơ bản về Liên hợp quốc**

**a. Mục tiêu:** - Nêu được bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành Liên hợp quốc.

- Trình bày được mục tiêu, nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc.

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Nhiệm vụ 1: Bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành**  **GV cho HS xem video về lịch sử hình thành Liên Hợp quốc, yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và làm bài tập**  ? Đọc thông tin tư liệu SGK, hình 2 và đoạn video sau. Hoàn thành bài tập về bối cảnh ra đời và quá trình hình thành của Liên hợp quốc   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Nội dung** | **Đúng** | **Sai** | | 1 | Liên hợp quốc ra đời vào giai đoạn cuối của chiến tranh thế giới thứ nhất |  |  | | 2 | Là tổ chức quốc tế nhằm duy trì hòa bình và trật tự thế giới sau chiến tranh |  |  | | 3 | Liên hợp quốc được thành lập với 31 nước thành viên |  |  | | 4 | Liên hợp quốc chính thức được thành lập vào ngày 24/10/1945 |  |  | | 5 | Hiến chương liên hợp quốc được thông qua tại hội nghị quốc tế tổ chức ở Xan phran-xi-xcô 6/1945 |  |  | | 6 | Tại hội nghị Tê-hê-ran nguyên thủ 3 nước Liên Xô, Mỹ, Anh đã thống nhất thành lập Liên hợp quốc |  |  |   **Nhiệm vụ 2: Mục tiêu, nguyên tắc hoạt động**  **GV chia lớp làm 4 nhóm thảo luận và hoàn thành phiếu học tập**  ? Tìm từ khóa về Mục tiêu, nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc  Vòng 1. Dựa vào vòng xoay kí tự tìm các từ khoá nói về mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc  **Vòng xoay kí tự**    Phiếu học tập   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Từ khoá** | **STT** | **Từ khoá** | | **1** |  | **6** |  | | **2** |  | **7** |  | | **3** |  | **8** |  | | **4** |  | **9** |  | | **5** |  | **10** |  |   Vòng 2: Sắp xếp các từ khoá vào các lĩnh vực tương ứng thể hiện về mục tiêu và nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc   |  |  | | --- | --- | | **Mục** | **Nội dung** | | **Mục tiêu** | Duy trì …(1)…và …(2)…quốc tế. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng quyền…(3)…, quyền tự quyết dân tộc. …(4)….quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, văn hoá, nhân đạo, bảo đảm quyền con người và những quyền …(5)….cơ bản. Là trung tâm điều hoà hoạt động của các quốc gia vì những mục tiêu chung. | | **Nguyên tắc hoạt động** | Bình đẳng về chủ quyền của tất cả các quốc gia. …(6)…toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các quốc gia. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hoà bình. Từ bỏ đe doạ bằng …(7)…hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ…(8)…..  Không …(9)….vào công việc thuộc thẩm quyền nội bộ của các nước. Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và …(9)….quốc tế. |   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.  GV cung cấp 1 số hình ảnh tư liệu  **Nhiệm vụ 1**          **Nhiệm vụ 2**      **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Dự kiến sản phẩm**  **Nhiệm vụ 1**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Nội dung** | **Đúng** | **Sai** | | 1 | Liên hợp quốc ra đời vào giai đoạn cuối của chiến tranh thế giới thứ nhất |  | Hình ảnh Ký Hiệu Sai Hoặc Gạch Chéo đánh Dấu Màu đỏ Vectơ PNG , Sai Lầm,  Vượt Qua, Dấu đỏ PNG và Vector với nền trong suốt để tải xuống miễn | | 2 | Là tổ chức quốc tế nhằm duy trì hòa bình và trật tự thế giới sau chiến tranh | Chia sẻ 72+ dấu tích xanh png hay nhất - Sai Gon English Center |  | | 3 | Liên hợp quốc được thành lập với 31 nước thành viên |  | Hình ảnh Ký Hiệu Sai Hoặc Gạch Chéo đánh Dấu Màu đỏ Vectơ PNG , Sai Lầm,  Vượt Qua, Dấu đỏ PNG và Vector với nền trong suốt để tải xuống miễn | | 4 | Liên hợp quốc chính thức được thành lập vào ngày 24/10/1945 | Chia sẻ 72+ dấu tích xanh png hay nhất - Sai Gon English Center |  | | 5 | Hiến chương liên hợp quốc được thông qua tại hội nghị quốc tế tổ chức ở Xan phran-xi-xcô 6/1945 | Chia sẻ 72+ dấu tích xanh png hay nhất - Sai Gon English Center |  | | 6 | Tại hội nghị Tê-hê-ran nguyên thủ 3 nước Liên Xô, Mỹ, Anh đã thống nhất thành lập Liên hợp quốc |  | Hình ảnh Ký Hiệu Sai Hoặc Gạch Chéo đánh Dấu Màu đỏ Vectơ PNG , Sai Lầm,  Vượt Qua, Dấu đỏ PNG và Vector với nền trong suốt để tải xuống miễn |   Trong giai đoạn cuối của Chiến tranh thế giới thứ hai, tình hình thế giới có sự chuyển biến quan trọng, ưu thế trên chiến trường thuộc về phe Đồng minh chống phát xít.  Các nước trong phe Đồng minh nhận thấy vấn đề cấp bách là cần phải thiết lập một tổ chức quốc tế có vai trò thực sự trong việc duy trì hoà bình, an ninh thế giới sau khi Chiến tranh thế giới kết thúc  **Nhiệm vụ 2**  **Vòng 1:**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Từ khoá** | **STT** | **Từ khoá** | | **1** | Tôn trọng | **6** | Hòa Bình | | **2** | Luật pháp | **7** | Bình đẳng | | **3** | Can thiệp | **8** | Vũ Lực | | **4** | Hợp tác | **9** | Tự do | | **5** | Quốc tế | **10** | An ninh |   **Vòng v2:**    **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **1. Một số vấn đề cơ bản về Liên hợp quốc**  **a. Bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành**  – Chiến tranh thế giới thứ 2 bước vào giai đoạn cuối, các nước Đồng minh nhận thấy cần phải hợp tác để tiêu diệt phát xít và kết thúc chiến tranh.  – Tại Hội nghi I-an-ta (2/1945) 3 nước Liên Xô, Mỹ, Anh đã quyết định về việc thành lập liên hợp quốc.  – Tại hội nghị quốc tế diễn ra tại Xan-phan-xi-cô (1945) đã thông qua bản Hiến chương Liên hợp quốc.  – Ngày 24/10/1945, liên hợp quốc chính thức được thành lập với 51 nước thành viên.  **b. Mục tiêu, nguyên tắc hoạt động**  ***+ Mục tiêu:***  - Duy trì hoà bình và an ninh quốc tế.  - Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên cơ sở tôn trọng quyền bình đẳng, quyền tự quyết dân tộc.  - Hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, văn hoá, nhân đạo, bảo đảm quyền con người và những quyền tự do cơ bản.  - Là trung tâm điều hoà hoạt động của các quốc gia vì những mục tiêu chung.  ***Nguyên tắc hoạt động***  - Bình đẳng về chủ quyền của tất cả các quốc gia.  - Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các quốc gia.  - Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hoà bình.  - Từ bỏ đe doạ bằng vũ lực hoặc sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế.  - Không can thiệp vào công việc thuộc thẩm quyền nội bộ của các nước.  - Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế. |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV đưa ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan, HS trả lời câu hỏi cá nhân, đúng sẽ có điểm cộng

**Câu 1:** **Hội nghị quốc tế họp tại Xan Phranxixcô (Mĩ) đã thông qua Hiến chương và tuyên bố thành lập Liên Hợp quốc có sự tham gia của đại biểu bao nhiêu nước?**

1. 40 nước
2. 50 nước
3. 55 nước
4. 60 nước

**Câu 2: Hiến chương của Liên hợp quốc được thông qua tại hội nghị nào?**

A. Hội nghị Xan Phran-xi-xcô

B. Hội nghị Pốt-xđam

C. Hội nghị I-an-ta

D. Hội nghị Pa-ri

**Câu 3. Cơ quan nào của Liên hợp quốc gồm tất cả các nước thành viên, mỗi năm họp một lần để thảo luận các vấn đề hoặc công việc thuộc phạm vi Hiến chương**

A. Hội đồng bảo an

B. Đại hội đồng

C. Hội đồng kinh tế- xã hội

D. Hội đồng Quản thác

**Câu 4. Liên hợp quốc quyết định lấy ngày 24-10 hàng năm làm ngày Liên hợp quốc là vì đó là ngày**

A. Kết thúc chiến tranh lạnh.

B. Chiến tranh thế giới thúc 2 kết thúc

C. Bế mạc hội nghị I-an-ta.

D. Khai mạc lễ thành lập Liên hợp quốc.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| CH | 1 | 2 | 3 | 4 |
| TL | B | A | B | D |

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

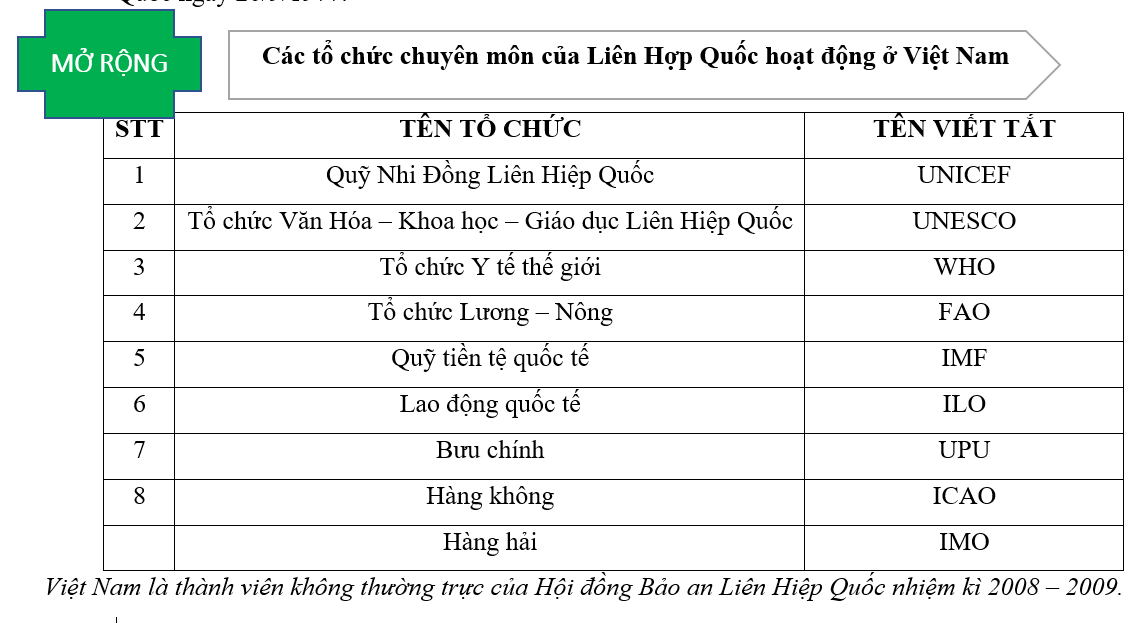
**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập**:

Sưu tầm tư liệu về một số cơ quan chuyên môn của liên hợp quốc hoạt động tại Việt Nam. giới thiệu tư liệu đó với thầy cô và bạn học



**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

**BÀI 1: LIÊN HỢP QUỐC ( T2)**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1. Về kiến thức**

- Nêu được bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành Liên hợp quốc.

- Trình bày được mục tiêu, nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc.

- Nêu được vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế.

- Trình bày được vai trò của Liên hợp quốc trong việc thúc đẩy phát triển, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế, nâng cao đời sống người dân.

- Trình bày được vai trò của Liên hợp quốc trong việc đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội.

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

+ Năng lực tự chủ và tự học: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập; tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phát hiện được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

***\*Năng lực riêng:***

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử (tư liệu viết, hình ảnh,...), biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu về Liên hợp quốc.

+ Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: thông qua việc trình bày được bối cảnh lịch sử và quá trình thành lập của Liên hợp quốc; mục tiêu, nguyên tắc hoạt động cơ bản của Liên hợp quốc; vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế; thúc đẩy phát triển, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế, nâng cao đời sống người dân cũng như đảm bảo quyền con người, phát triển văn hoá, xã hội.

+ Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua việc vận dụng kiến thức đã học để giải thích về vai trò của LHQ

**3. Về phẩm chất**

Có ý thức trân trọng vai trò của Liên hợp quốc đối với hoà bình, an ninh, phát triển của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

**-** KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK

**-** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  **HS** quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV mời HS tham gia trò chơi Nối các ngày lễ hay hành động hàng năm của liên hợp quốc   |  |  | | --- | --- | | **8/3** | Ngày Nhà giáo thế giới | | **11/7** | Ngày Quốc tế Phụ nữ | | **5/10** | Ngày Dân số Thế giới | | **16/10** | Ngày Quốc tế Hòa bình | |  | Ngày Lương thực thế giới |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  Dự kiến sản phẩm    **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**2. Vai trò của Liên hợp quốc**

**a. Mục tiêu:** - Nêu được vai trò của Liên hợp quốc trong việc duy trì hoà bình, an ninh quốc tế.

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Nhiệm vụ 1: Thảo luận nhóm**  Lớp chia thành 4 nhóm. GV cho HS xem 1 đoạn video về vai trò của Liên Hợp Quốc và yêu cầu HS Đọc thông tin tư liệu SGK, đoạn video. Các nhóm hoàn thành phiếu học tập sau về vai trò của Liên hợp quốc  **Phiếu học tập**   |  |  | | --- | --- | | **Mục** | **Nội dung** | | a. Duy trì hòa bình an ninh quốc tế |  | | b. Thúc đẩy phát triển kinh tế tài chính thương mại quốc tế và nâng cao đời sống của người dân |  | | c. Đảm bảo quyền con người phát triển văn hóa, xã hội |  |   **Nhiệm vụ 2: Trả lời cá nhân**  ? Đọc thông tin tư liệu và quan sát các hình từ 4 đến 7. Cho biết trong các vai trò của Liên hợp quốc em ấn tượng với vai trò nào? vì sao?    **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  GV hướng dẫn HS thảo luận  GV cung cấp thông tin hình ảnh  a. Duy trì hòa bình an ninh quốc tế          b. Thúc đẩy phát triển kinh tế tài chính thương mại quốc tế và nâng cao đời sống của người dân      c. Đảm bảo quyền con người phát triển văn hóa, xã hội    **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  Dự kiến sản phẩm   |  |  | | --- | --- | | **Mục** | **Nội dung** | | a. Duy trì hòa bình an ninh quốc tế | - Góp phần ngăn ngừa không để xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới mới kể từ năm 1945 đến nay;  - Triển khai hoạt động gìn giữ hoà bình ở nhiều khu vực trên thế giới; soạn thảo và xây dựng hệ thống công ước quốc tế về giải trừ quân bị, chống chạy đua vũ trang  - Thúc đẩy quá trình giành độc lập dân tộc, góp phần gia tăng số lượng thành viên Liên hợp quốc. | | b. Thúc đẩy phát triển kinh tế tài chính thương mại quốc tế và nâng cao đời sống của người dân | - Thực hiện nhiều dự án, đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện, nâng cao đời sống của người dân và hỗ trợ cho công tác xoá đói, giảm nghèo, đặc biệt là ở các nước đang phát triển; góp phần hỗ trợ cho công tác xoá đói, giảm nghèo, chống biến đổi khí hậu, dịch bệnh,... ở nhiều khu vực trên thế giới. | | c. Đảm bảo quyền con người phát triển văn hóa, xã hội | Nỗ lực thúc đẩy việc xây dựng và kí kết những văn bản, điều ước quốc tế quan trọng nhằm đảm bảo các quyền cơ bản của con người, tạo cơ hội phát triển cho tất cả mọi người; thúc đẩy sự hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hoá, xã hội. |   **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **2. Vai trò của Liên hợp quốc**  - Duy trì hòa bình, an ninh quốc tế.  - Thúc đẩy phát triển kinh tế tài chính thương mại quốc tế và nâng cao đời sống của người dân.  - Đảm bảo quyền con người phát triển văn hóa, xã hội. |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV mời HS tham gia trò chơi: TRUY TÌM KHO BÁU, HS trả lời đúng câu hỏi trắc nghiệm sẽ nhận 1 phần thưởng từ khi báu



*Câu 1: Đây là tổ chức nào của liên hợp quốc*

*Câu 2: Đây là tổ chức nào của liên hợp quốc*

*Câu 3. Đây là tổ chức nào của liên hợp quốc*

*Câu 4. Đây là tổ chức nào của liên hợp quốc*

*Câu 5: Đây là tổ chức nào của liên hợp quốc*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

*Câu 1:* ***QUỸ NHI ĐỒNG LIÊN HỢP QUỐC***

*Câu 2:* ***TỔ CHỨC Y TẾ THẾ GIỚI***

*Câu 3.* ***QUỸ DÂN SỐ LIÊN HỢP QUỐC***

*Câu 4.* ***TỔ CHỨC GIÁO DỤC KHOA HỌC VÀ VĂN HÓA LIÊN HỢP QUỐC***

*Câu 5:* ***TỔ CHỨC LAO ĐỘNG QUỐC TẾ***

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập**:

Tìm hiểu thông tin từ sách, báo, internet và chia sẻ với bạn về những đóng góp hỗ trợ của Liên hợp quốc đối với Việt Nam

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

**Ngày soạn: 7/9/2024.**

**BÀI 2: TRẬT TỰ THẾ GIỚI TRONG CHIẾN TRANH LẠNH**

**( TIẾT 1)**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1. Về kiến thức**

- Trình bày được quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực l-an-ta.

- Nêu được nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực l-an-ta.

- Phân tích được tác động sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực l-an-ta đối với tình hình thế giới.

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

+ Năng lực tự chủ và tự học: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập, tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phát hiện được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

***\*Năng lực riêng:***

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử, biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu về quá trình hình thành và tốn tại Trật tự thế giới I-an-ta trong thời kì Chiến tranh lạnh.

+ Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: trình bày được quả trình hình thành và tồn

tại Trật tự thế giới 1-an-ta trong thời kì Chiến tranh lạnh; nêu được nguyên nhân và phân

tích được tác động sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

+ Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua kiến thức đã học để giải thích các vấn đề về Trật tự thế giới I-an-ta**.**

**3. Về phẩm chất**

Bồi dưỡng các phẩm chất như: khách quan, trung thực, có ý thức tìm tòi, khám phá, giải thích những vấn đề về lịch sử thế giới, kết nối quá khứ với hiện tại.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

**-** KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK

**-** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  **HS** quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV cho HS xem video về Chiến tranh thế giới 2 và đặt câu hỏi  ? **Sự kiện lịch sử nào đang được nhắc tới trong video?**  A. Chiến tranh thế giới 1  B. Chiến tranh thế giới 2  C. Chiến tranh Việt Nam  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo.   |  | | --- | | *Hình trên là lâu đài Li-va-đi-a, nơi diễn ra Hội nghị I-an-ta vào năm 1945. Những quyết định của hội nghị này đã tạo cơ sở cho việc thiết lập Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. Trật tự này đã trải qua quá trình hình thành và tồn tại như thế nào? Những nguyên nhân nào dẫn đến sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta? Tác động của sự kiện đó đối với tình hình thế giới là gì?Bài học sẽ giúp em giải quyết các vấn đề trên.* | |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1. Quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày được quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **Nhiệm vụ 1: Sự hình thành Trật tự thế giới hai cực I-an-ta**  **GV cho HS xem video về thông tin hội nghị Ianta,vyêu cầu HS thảo luận cặp đôi và làm bài tập**  ? Lớp chia thành 4 nhóm: Đọc sách giáo khoa và xem đoạn video sau hoàn thành nhiệm vụ học tập về sự hình thành trật tự thế giới hai cực I-an-ta    Why: Tại sao 3 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh lại họp nhau ở I-an-ta vào giai đoạn cuối chiến tranh thế giới thứ 2?  When: Hội nghị giữa 3 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh diễn ra vào thời gian nào?  Where: Hội nghị giữa 3 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh ở đâu (địa điểm)?  Who: Những nhân vật lịch sử nào đại diện cho 3 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh tham dự hội nghị?  What: Hội nghị đưa ra những quyết định quan trọng gì?  How: Những quyết định của hội nghị đã dẫn đến hệ quả như thế nào**?**  **Nhiệm vụ 2: Quá trình hình tồn tại của trật tự thế giới hai cực I-an-ta**  **GV chia lớp làm 4 nhóm thảo luận và hoàn thành phiếu học tập**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Giai đoạn** | **Đặc điểm** | **Sự kiện tiêu biểu** | | **Giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX** |  |  | | **Giai đoạn từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX đến năm 1991** |  |  |   **?** **Xem những đoạn tư liệu sau em có nhận xét gì về mục đích phát động chiến tranh lạnh của Mỹ**    **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.  GV cung cấp 1 số hình ảnh tư liệu  **Nhiệm vụ 1**        **Nhiệm vụ 2:**            **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Dự kiến sản phẩm**  **Nhiệm vụ 1**  Why: Tại sao 3 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh lại họp nhau ở I-an-ta vào giai đoạn cuối chiến tranh thế giới thứ 2?  Đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc, nhiều vấn đề quan trọng và cấp bách đặt ra với các nước Đồng minh:   * Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn chủ nghĩa phát xít. * Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh, phân chia quyền lợi giữa các nước thắng trận....   When: Hội nghị giữa 3 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh diễn ra vào thời gian nào?  **Từ ngày 4 đến ngày 11/2/1945**  Where: Hội nghị giữa 3 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh ở đâu (địa điểm)?  **Thành phố I-an-ta (Liên Xô)**  Who: Những nhân vật lịch sử nào đại diện cho 3 cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh tham dự hội nghị?  Winston Churchill, Franklin D. Roosevelt và Joseph Stalin  What: Hội nghị đưa ra những quyết định quan trọng gì?  **Hội nghị đưa ra nhiều quyết định quan trọng:**   * Thống nhất mục tiêu chung trong việc tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật. * Thành lập tổ chức Liên hợp quốc để duy trì hoà bình và an ninh quốc tế. * Thoả thuận về việc phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa các nước lớn, chủ yếu là giữa Liên Xô và Mỹ ở châu Âu, châu Á sau chiến tranh.   How: Những quyết định của hội nghị đã dẫn đến hệ quả như thế nào**?**  Những quyết định của Hội nghị I-an-ta cùng những thoả thuận sau đó giữa ba cường quốc tại Hội nghị *Pốt-xđam (Đức) tháng 7-1945* đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới, thường được gọi là “Trật tự thế giới hai cực I-an-ta".  *Trật tự thế giới hai cực I-an-ta hình thành đã chia thế giới thành hai cực đối lập: cực Liên Xô và cực Mỹ.*  **Nhiệm vụ 2**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Giai đoạn** | **Đặc điểm** | **Sự kiện tiêu biểu** | | **Giai đoạn từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX** | Giai đoạn xác lập và phát triển của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. | Mỹ và các nước phương Tây thành lập tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây (NATO) năm 1949 trong khi Liên Xô và các nước Đông Âu thành lập tổ chức Hiệp ước Vác-sa-va (1955). | | **Giai đoạn từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX đến năm 1991** | Giai đoạn suy yếu và đi đến sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. | **-** Từ nửa sau những năm 70 (thế kỉ XX): Liên Xô và Mỹ đẩy mạnh đối thoại, hợp tác.  - Năm 1989: Liên Xô và Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh  - Sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô (1991) đã chấm dứt sự tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. |   **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **1. Quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta**  ***a. Sự hình thành Trật tự thế giới hai cực I-an-ta:***  - Chiến tranh thế giới thứ 2 bước vào giai đoạn kết thúc nhiều vấn đề quan trọng và cấp bách đặt ra với các nước Đồng minh.  **-** *Từ ngày 4 -> 11/2/1945*, tại I-an-ta ( Liên Xô) diễn ra hội nghị giữa 3 cường quốc: gồm Liên Xô, Mĩ, Anh. Hội nghị đưa ra nhiều quyết định quan trọng.  *+ Quyết tâm tiêu diệt tận gốc CNPX trên TG.*  *+ Phân chia khu vực ảnh hưởng của các nước các nước lớn chủ yếu là Liên Xô và Mỹ.*  *+ Thành lập tổ chức LHQ để duy trì trật tự an ninh, hoà bình TG.*  **-** Những quyết định của hội nghị đã trở thành khuôn khổ của một trật tự thế giới mới gọi là *“trật tự thế giới hai cực I-an-ta****”.***  ***b. Quá trình hình tồn tại của trật tự thế giới hai cực I-an-ta( 1947- 1949)***  - Trật tự thế giới hai cực I-an-ta trải qua hai giai đoạn:  *+ Giai đoạn 1*: Từ năm 1945 đến đầu năm 70 của thế kỷ XX đây là giai đoạn xác lập và phát triển của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.  *+ Giai đoạn 2* : Từ đầu những năm 70 của thế kỷ XX đến năm 1991: Giai đoạn suy yếu và đi đến sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV mời HS tham gia trò chơi: Chiếc hộp thần kì

Luật chơi: Có 5 chiếc hộp, mỗi chiếc hộp chứa 1 câu hỏi, trả lời đúng sẽ nhận được phần quà của chiếc hộp đó



*Câu 1: Tham dự hội nghị I-an-ta gồm 3 cường quốc nào*

*Câu 2: Trật tự thế giới hai cực I-an-ta chấm dứt vào thời gian nào?*

*Câu 3. Trật tự thế giới 2 cực I-an-ta hình thành đã chia thế giới thành 2 cực đối lập đó là cực nào*

*Câu 4. Tháng 3 – 1947 , Tổng thống của Mĩ Truman đã chính thức phát động cuộc "Chiến tranh lạnh" nhằm mục đích gì ?*

*Câu 5: Liên minh quân sự lớn nhất của các nước tư bản phương Tây do Mĩ cầm đầu nhằm chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu là*

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CH** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| **TL** | Liên Xô Mỹ Anh | 1991. Khi Liên Xô tan rã | cực Liên Xô và cực Mỹ | Chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa. | Tổ chức NATO |

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập**:

Sưu tầm thông tin trên internet, một số hình ảnh về vị trí nơi đất nước bị chia cắt do tác động của Chiến tranh lạnh ở Đức, Việt Nam, bán đảo Triều Tiên và ghi chú thích ở dưới mỗi bức hình.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

**BÀI 2: TRẬT TỰ THẾ GIỚI TRONG CHIẾN TRANH LẠNH**

**( TIẾT 2)**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

*Sau bài học này, giúp HS:*

**1. Về kiến thức**

- Trình bày được quá trình hình thành và tồn tại của Trật tự thế giới hai cực l-an-ta.

- Nêu được nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực l-an-ta.

- Phân tích được tác động sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực l-an-ta đối với tình hình thế giới.

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:***

+ Năng lực tự chủ và tự học: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập, tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: phát hiện được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

***\*Năng lực riêng:***

+ Năng lực tìm hiểu lịch sử: nhận diện được các loại hình tư liệu lịch sử, biết cách sưu tầm và sử dụng tư liệu về quá trình hình thành và tồn tại Trật tự thế giới I-an-ta trong thời kì Chiến tranh lạnh.

+ Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử: trình bày được quả trình hình thành và tốn

tại Trật tự thế giới 1-an-ta trong thời kì Chiến tranh lạnh; nêu được nguyên nhân và phân

tích được tác động sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

+ Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng thông qua kiến thức đã học để giải thích các vấn đề về Trật tự thế giới I-an-ta**.**

**3. Về phẩm chất**

Bồi dưỡng các phẩm chất như: khách quan, trung thực, có ý thức tìm tòi, khám phá, giải thích những vấn đề về lịch sử thế giới, kết nối quá khứ với hiện tại.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên.**

**-** KHBD soạn theo định hướng phát triển năng lực, phiếu học tập dành cho HS.

- Các kênh hình (phóng to).

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh**

- SGK

**-** Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |
| --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  Khơi dậy hứng thú học tập cho HS, tạo không khí vui vẻ khám phá bài mới và chuyển giao nhiệm vụ học tập.  **b) Nội dung**:  **GV:** Giao nhiệm vụ cho HS  **HS** quan sát hình ảnh, hoạt động cá nhân để trả lời câu hỏi của GV  **c) Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  GV cho HS xem hình ảnh và đặt câu hỏi  ? **Những hình ảnh trên gợi nhớ đến sự kiện lịch sử nào?**    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**  **-** HS trả lời câu hỏi.  **-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.  **-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **B4:**  **Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**2. Nguyên nhân, tác động của sự sụp đổ trật tự thế giới hai cực I-an-ta**

**a. Mục tiêu**- Nêu được nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực 1-an-ta.

- Phân tích được tác động sự sụp đổ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đối với tình hình thế giới.

**b. Nội dung**: HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và làm bài tập**  ? Mỗi nhóm chuẩn bị 1 tờ giấy A4 hoặc giấy đôi: lập sơ đồ tư duy theo ý tưởng của em về nguyên nhân và tác động của sự sụp đổ trật tự thế giới hai cực I-an-ta đối với tình hình thế giới  BẢNG ĐÁNH GIÁ   |  |  | | --- | --- | | **Tiêu chí** | **Điểm (thang điểm 10)** | | Trình bày đúng nội dung yêu cầu |  | | Trình bày rõ ràng, rành mạch |  | | Hình thức sáng tạo, cấu trúc trình bày hợp lý |  | | Thời gian trình bày đúng quy định |  | | Hs hoạt động tích cực/có tham gia nhận xét các nhóm khác |  |   **? Theo em nguyên nhân nào là quan trọng nhất dẫn đến sự sụp đổ của trật tự thế giới hai cực I-an-ta?**  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:** Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin trong SGK.  GV cung cấp 1 số hình ảnh tư liệu  **Nguyên nhân**          **Tác động**      **B3: Báo cáo kết quả hoạt động**.  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  **Nguyên nhân sụp đổ**  *Thứ nhất*, sự đối đầu căng thẳng đã khiến cho cả hai cực Xô - Mỹ đều bị tốn kém về tài chính, suy giảm thế mạnh kinh tế, phải hạn chế cuộc chạy đua vũ trang để ổn định và củng cố vị thế của mình.  *Thứ hai*, từ giữa những năm 70 của thế kỉ XX, cùng với những thay đổi trong quan hệ Xô – Mỹ là những chuyển biến theo hướng hoà dịu trong quan hệ giữa Đông Âu và Tây Âu.  Dẫn chứng: Quan hệ giữa Đông Âu và Tây Âu chuyển biến theo hướng hoà dịu: Năm 1975, 33 nước châu Âu có thể chế chính trị khác nhau (bao gồm cả Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu), cùng Mỹ và Ca-na-đa kí kết Định ước An ninh và Hợp tác châu Âu tại Hen-xinh-ki (Phần Lan), xác nhận quyền bình đẳng của các quốc gia, việc giải quyết hoà bình các xung đột, sự hợp tác trên cơ sở nhu cầu chính dáng của các dân tộc....  - *Thứ ba*, sự vươn lên nhanh chóng của các nước trên thế giới nhằm thoát khỏi ảnh hưởng của hai cực, đặc biệt, thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc và sự ra đời của hàng loạt các quốc gia độc lập đã làm thay đổi khuôn khổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.  Dẫn chứng: Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc và sự ra đời của hàng loạt các quốc gia độc lập đã làm thay đổi khuôn khổ của Trật tự hai cực I-an-ta. Đặc biệt, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam năm 1975 đã góp phần phá vỡ thực trạng của Trật tự hai cực I-an-ta ở khu vực Đông Nam Á.  *Thứ tư*, sự thay đổi trong cán cân kinh tế thế giới với sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu đã tạo ra những trung tâm kinh tế cạnh tranh với Mỹ, sự suy giảm sức mạnh kinh tế của Liên Xô.  Dẫn chứng: Sự nổi lên của Nhật Bản và các nước Tây Âu đã tạo ra những trung tâm kinh tế đối trọng với Mỹ. Trong hệ thống tư bản chủ nghĩa, việc xuất hiện diễn đàn của các nền kinh tế lớn như Nhóm G7, cho thấy Mỹ không còn là nước duy nhất đóng vai trò quyết định, chi phối các nước phương Tây  *Thứ năm*, cuộc khủng hoảng kinh tế, xã hội và những sai lầm trong công cuộc cải tố đã làm suy giảm sức mạnh, dẫn tới sự tan rã của Liên Xô - quốc gia đứng đầu hệ thống xã hội chủ nghĩa, cùng với đó là sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta  **Tác động**  *Thứ nhất*, sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã mở ra một thời kì phát triển mới trong quan hệ quốc tế, thúc đẩy những xu hướng phát triển mới, đảm bảo lợi ích của các quốc gia, các dân tộc trong quan hệ quốc tế.  *Thứ hai*, sự tan rã của Liên Xô đã làm thay đổi so sánh lực lượng với ưu thế tạm thời thuộc về Mỹ. Tuy nhiên, vai trò của các cường quốc khác, các trung tâm kinh tế, các tổ chức quốc tế, khu vực,... ngày càng gia tăng, trong khi sức mạnh của Mỹ cũng suy giảm tương đối.  *Thứ ba*, sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta dẫn đến sự hình thành một trật tự thế giới mới. | **2. Nguyên nhân và tác động của sự sụp đổ trật tự thế giới hai cực I-an-ta đến tình hình thế giới**  ***a. Nguyên nhân sụp đổ***  - Thứ nhất: sự đối đầu căng thẳng đã khiến cho cả hai cực Xô – Mỹ đều bị tốn kém về tài chính, làm suy giảm thế mạnh kinh tế vì vậy phải hạn chế cuộc chạy đua vũ trang để ổn định và củng cố vị thế của mình.  - Thứ hai : từ giữa những năm 70 của thế kỉ XX, cùng với những thay đổi trong quan hệ Xô – Mỹ là những chuyển biến theo hướng hoà dịu trong quan hệ giữa Đông Âu và Tây Âu.  - Thứ ba : sự vươn lên nhanh chóng của các nước trên thế giới nhằm thoát khỏi ảnh hưởng của hai cực, đặc biệt là thắng lợi của phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc dẫn đến sự ra đời của hàng loạt các quốc gia độc lập đã làm thay đổi khuôn khổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.  - Thứ tư: sự vươn lên mạnh mẽ của Nhật Bản và các nước Tây Âu đã tạo ra những trung tâm kinh tế cạnh tranh với Mỹ, sự suy giảm sức mạnh kinh tế của Liên Xô.  - Thứ năm, cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội và những sai lầm trong công cuộc cải tổ đã làm suy giảm sức mạnh, dẫn tới sự tan rã của Liên Xô – quốc gia đứng đầu hệ thống XHCN, cùng với đó là sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.  ***b. Tác động.***  - Mở ra một thời kì phát triển mới trong quan hệ quốc tế, thúc đẩy xu thế toàn cầu hoá, đảm bảo lợi ích của các quốc gia, các dân tộc trong quan hệ quốc tế.  - Sự tan rã của Liên Xô đã làm thay đổi so sánh lực lượng với ưu thế tạm thời thuộc về Mỹ. Tuy nhiên với sự vươn lên mạnh mẽ của các cường quốc, đã hình thành các trung tâm kinh tế, các tổ chức quốc tế, khu vực,... ngày càng gia tăng, trong khi sức mạnh của Mỹ cũng suy giảm tương đối.  - Sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta dẫn đến sự hình thành một trật tự thế giới mới.( *trật tự đa cực*)  . |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân trả lời câu hỏi của GV

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

GV đưa ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan, HS trả lời cá nhân

**Câu 1: Trật tự hai cực Ianta sụp đổ vào thời điểm nào ?**

A. Năm 1949.

B. Năm 1989.

C. Năm 1990

D. Năm 1991

**Câu 2: Hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược giữa Liên Xô và Mĩ ký vào thời gian nào? gọi tắt là gì?**

A. Năm 1972, gọi tắt là SALT-1.

B. Năm 1974, gọi tắt là SALT-2.

C. Năm 1972, gọi tắt là ABM.

D. Năm 1973, gọi tất là ABM.

D. Năm 1973, gọi tất là ABM.

**Câu 3. Những cơ sở để khẳng định Mĩ khó có thể thiết lập được trật tự thế giới "một cực" ?**

A. Phạm vỉ ảnh hưởng của Mĩ sau Chiến tranh lạnh bị thu hẹp.

B. Thế giới đã hình thành ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn.

C. Trung Quốc đang vươn lên mạnh mẽ.

D. Tất cả các ý trên.

**Câu 4. Những vấn đề toàn cầu đang đặt ra hiện nay như môi trường, bệnh tật, xung đột, chiến tranh, ... đã đặt ra yêu cầu gì đối với các nước?**

A. Thành lập phe liên minh.

B. Hợp tác cùng nhau giải quyết.

C. Hợp tác với quốc gia mạnh nhất.

D. Thành lập tổ chức bảo vệ hòa bình.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần)

Sản phẩm dự kiến

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CH** | 1 | 2 | 3 | 4 |
| **TL** | D | A | D | B |

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

**Bài tập**:

Sưu tầm tư liệu và vận dụng những kiến thức đã học em hãy cho biết sự sụp đổ của trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã tác động như thế nào đến Việt Nam

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV theo hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.